ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 194/BC-UBND	*Cao Lộc, ngày 07 tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Thực hiện Công văn số 253/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 21/02/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn về việc đề nghị phối hợp xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch số 225-KH/HU ngày 28/02/2024 của Huyện ủy Cao Lộc về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, UBND huyện báo cáo như sau:

Phần thứ nhất
KIỂM ĐIỂM 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Huyện Cao Lộc nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Lạng Sơn, là địa bàn bao quanh thành phố Lạng Sơn, có 02 cửa khẩu Quốc tế (đường bộ Hữu Nghị và đường sắt Ga Đồng Đăng; có 02 cửa khẩu phụ Pò Nhùng, xã Bảo Lâm và Co Sâu, xã Cao Lâu) cùng nhiều đường mòn, đường tắt qua biên giới; có 06 xã, thị trấn tiếp giáp với Trung Quốc bao gồm: thị trấn Đồng Đăng, các xã Bảo Lâm, Thanh Lòa, Cao Lâu, Xuất Lễ và Mẫu Sơn. Dân số trên 84 nghìn người gồm các dân tộc Nùng chiếm 58,62%, Tày 31,5%, Kinh 7,09%, Dao 2,4%, Hoa 0,42% và một số hộ dân tộc thiểu số khác 0,06% cùng sinh sống, mỗi dân tộc đều có đặc điểm, phong tục tập quán khác nhau. Toàn huyện có 20 xã và 02 thị trấn, với tổng số 154 thôn, khu, khối phố.

1. Thuận lợi

Trong những năm gần đây kinh tế của huyện phát triển và tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện. Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước là một chủ trương phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, con người trong tình hình mới, được toàn Đảng, toàn dân đồng tình hưởng ứng. Nhiều cơ chế, chính sách phát triển sự nghiệp văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch hoàn thiện từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển đất nước.

Trên địa bàn huyện Cao Lộc đến nay nhiều bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc được tôn trọng, giữ gìn và phát huy. Lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được nâng cao, nhân dân trên địa bàn luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý của chính quyền.

2. Khó khăn

Sự tác động mạnh mẽ của mặt trái cơ chế thị trường làm ảnh hưởng tới mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, làm phát sinh các nhiều hiện tượng tiêu cực và các tệ nạn xã hội.

Mặc dù điều kiện kinh tế - xã hội của huyện đã có bước phát triển khá toàn diện, bộ mặt đô thị, nông thôn có chuyển biến rõ nét; nhưng là huyện miền núi, biên giới địa hình đồi núi bao quanh, giao thông đi lại còn khó khăn, kinh tế tuy phát triển nhưng chưa bền vững; cơ sở hạ tầng được chú trọng đầu tư nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu; việc xây dựng và phát triển đời sống văn hóa nhìn chung còn gặp nhiều khó khăn đặc biệt tại các xã vùng biên giới, vùng III.

Hệ thống thiết chế Văn hóa từ huyện đến cơ sở được đầu tư nhưng còn hạn hẹp do nguồn kinh phí đầu tư thấp, dẫn tới việc đầu tư, xây dựng chưa đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

II. QUÁ TRÌNH QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN; CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, SƠ KẾT, TỔNG KẾT NGHỊ QUYẾT SỐ 33/NQ-TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 33-NQ/TW

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình 116-CTr/TU ngày 17/9/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 (Khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch số 19-KH/TU, ngày 28/4/2021 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 19-KH/TU, ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

UBND huyện Cao Lộc xác định việc thực hiện Nghị quyết là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, được tiến hành thường xuyên, liên tục và lâu dài. Ủy ban nhân

dân huyện đã tuyên truyền, triển khai toàn bộ những nội dung liên quan tới Nghị quyết và các Chỉ thị, Kế hoạch của tỉnh, huyện đến 100% cán bộ, công nhân, viên chức và quần chúng nhân dân trên toàn huyện. Bên cạnh việc triển khai, nghiên cứu, học tập Nghị quyết, UBND huyện đã ban hành những văn bản tổ chức thực hiện Nghị quyết phù hợp với đặc điểm, tình hình của huyện.

(Có biểu danh mục văn bản triển khai thực hiện tại Phụ lục 01)

Công tác tuyên truyền Nghị quyết số 33-NQ/TW đã được chính quyền quan tâm chỉ đạo, điều hành và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị sự nghiệp văn hóa, thông tin với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể. Hàng năm có trên 150 buổi tuyên truyền đưa thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như các nội dung xây dựng và phát triển văn hóa nêu trong Nghị quyết số 33-NQ/TW đến với Nhân dân. Nội dung, hình thức tuyên truyền từng bước được đổi mới ngày một phong phú, đa dạng theo hướng thiết thực, hiệu quả như: Tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền lưu động, chiếu phim lưu động, tuyên truyền qua tin, bài phát trên hệ thống truyền thanh huyện, xã; tuyên truyền lồng ghép, tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, tuyên truyền thông qua hoạt động văn hoá, văn nghệ, hoạt động thể dục thể thao....

2. Công tác kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết

Hằng năm, công tác kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW được thực hiện lồng ghép cùng với công tác kiểm tra của ngành văn hoá, thể thao và du lịch; kiểm tra Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Qua kiểm tra các xã, thị trấn cơ bản chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chỉ tiêu về văn hóa thực hiện đạt và vượt.

3. Công tác sơ kết, tổng kết Nghị quyết

Việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW được thực hiện định kỳ. Ngoài ra, việc đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW trên địa bàn huyện được thực hiện lồng ghép trong Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", hoạt động văn học, nghệ thuật, công tác gia đình, thể dục thể thao hằng năm… Qua đó đã nêu bật những kết quả đạt được, xác định những hạn chế, khuyết điểm và đề ra các giải pháp phù hợp để khắc phục những hạn chế, khó khăn để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW trong thời gian tiếp theo.

III. KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW

1. Kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu

UBND huyện đã chỉ đạo triển khai, cụ thể hoá các mục tiêu nhằm xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, để văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Chỉ đạo thực hiện hoàn thành đối với 05 mục tiêu cụ thể đã đề ra trong Nghị quyết số 33-NQ/TW, góp phần hoàn thiện các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người huyện Cao Lộc, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, đẩy mạnh quảng bá văn hóa trên địa bàn huyện, tăng cường đưa văn hoá về cơ sở và địa bàn đặc biệt khó khăn, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn.

2. Kết quả thực hiện 06 nhiệm vụ Nghị quyết số 33-NQ/TW

2.1.Về xây dựng con người phát triển toàn diện

Các cấp, các ngành thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm tới công tác giáo dục, bồi dưỡng lòng yêu nước, truyền thống cách mạng, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về năng lực, trí tuệ, nhân cách, phẩm chất tốt đẹp của người Việt Nam. Xây dựng quy tắc ứng xử trong cộng đồng, xây dựng các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người, tạo môi trường và điều kiện để phát triển nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, phát huy những giá trị truyền thống trên địa bàn huyện.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng việc giảng dạy và học tập đạo đức, giáo dục công dân trong trường học. Coi trọng giáo dục đạo đức công dân, giáo dục truyền thống lịch sử trong cán bộ, đảng viên, hội viên, quần chúng. Tăng cường giáo dục, nâng cao trình độ cho người dân thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao ở cấp huyện cũng như ở cơ sở.... Việc đầu tư cho phát triển giáo dục - đào tạo được quan tâm, nhất là việc đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học. Tính đến cuối năm 2023, toàn huyện đã có 30 trường học đạt chuẩn quốc gia (Trong đó cấp Mầm non 10 trường, cấp Tiểu học 9 trường, cấp THCS 9 trường, cấp THPT 2 trường).

Công tác tuyên truyền phát động nhân dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại được tăng cường. Với mục tiêu: tạo ra một xã hội tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, ngày một đông đảo, rộng rãi, phong phú và tiến bộ nâng cao thể lực, tầm vóc của người dân. Uỷ ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 15/3/2017 về triển khai, thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030 trên địa bàn huyện Cao Lộc giai đoạn 2016 -2030.

Phong trào luyện tập TDTT quần chúng đã trở thành nhu cầu không thể thiếu đối với người dân trên địa bàn. Đến nay, số người tham gia tập luyện TDTT thường xuyên có trên 37% (tăng 15% so với năm 2014; 10.5% so với năm 2019); 31% số hộ gia đình tập luyện TDTT thường xuyên (tăng 15.7% so với năm 2014; 7.03% so với năm 2019), 100% số trường học trên địa bàn huyện đảm bảo việc thực hiện giáo dục thể chất; Tính đến nay toàn huyện có 69 CLB thể dục thể thao được thành lập tại các xã, thị trấn (tăng 46 CLB so với năm 2014; 26 CLB so với

năm 2019) với nhiều loại hình như câu lạc bộ cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, bóng chuyền hơi, quần vợt, dân vũ, thể dục thẩm mỹ, dưỡng sinh… Về cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao, toàn huyện có 22 sân cầu lông, 01 sân Tennis, 03 bể bơi, 4 sân cỏ nhân tạo, 43 sân bóng chuyền hơi, 02 phòng tập Gym, 01 phòng tập Yoga, khiêu vũ thể thao (Zumba Dance) qua đó tạo điều kiện cho mọi người tham gia tập luyện thể dục thể thao, phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng ngày càng rộng khắp.

Hằng năm, vào dịp lễ kỷ niệm các sự kiện của quê hương, đất nước UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao như cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, quần vợt.…

2.2. Về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, trong từng cộng đồng thôn, khu, khối phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình, gắn với việc thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" có sức lan tỏa nhanh, được các cấp, các ngành và nhân dân tích cực hưởng ứng.

- Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" tiếp tục được triển khai rộng khắp; cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả; nhân dân tham gia thực hiện phong trào ngày càng đông đảo; những nội dung cốt lõi của phong trào như: Xây dựng khu dân cư văn hóa, xây dựng Gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa... thực sự trở thành phong trào thi đua sôi nổi và phát triển sâu rộng đến các thôn, khu, khối phố, cơ quan, đơn vị, hộ gia đình. Số hộ gia đình, thôn, khu, khối phố, cơ quan, đơn vị đạt các danh hiệu văn hóa ngày càng tăng[1].

- Nhiều mô hình, điển hình tiên tiến, xuất sắc trong xây dựng môi trường văn hóa thật sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư; Các hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", từ thiện nhân đạo và các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh trong các tầng lớp nhân dân.

- Các quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được đưa vào hương ước, quy ước của các thôn, khối phố. Qua đó thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang đã có nhiều tiến bộ, thực hiện kết hôn trên nguyên tắc bình đẳng, thủ tục đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, hạn chế hiện tượng tảo hôn, các thủ tục dạm ngõ, lễ ăn hỏi, thách cưới, xin cưới, đón dâu đã được tổ chức gọn nhẹ; các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan dần được loại bỏ, hạn chế được thủ tục biếu thịt trong đám cưới, cúng đêm trong lễ mừng thọ, các đám tang đã được rút ngắn thời gian không để dài ngày như trước đây.

---

[1] Đến nay toàn huyện có 17153/19820 hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa (đạt tỷ lệ 86.54%) tăng 16.84% so với năm 2014. Có 151/154 thôn, khu, khối phố đạt danh hiệu "Khu dân cư văn hóa" (đạt tỷ lệ 98.1%) tăng 57.33% so với năm 2014; Cơ quan đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn vă hóa 140/145 cơ quan (đạt tỷ lệ 97%) tăng 11.3% so với năm 2014

- Công tác tổ chức Lễ hội được triển khai thực hiện đảm bảo theo Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL, ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về quản lý và tổ chức lễ hội; Các văn bản tuyên truyền về thực hiện công tác quản lý và tổ chức Lễ hội đã được triển khai kịp thời tới 22/22 xã, thị trấn.

- Gắn phát triển văn hóa đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội. Các kế hoạch về phát triển kinh tế trên địa bàn huyện luôn gắn với văn hóa và cộng đồng. Các nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp văn hóa tăng dần qua các năm. Đẩy mạnh phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng. Không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của thư viện trong trường học. Hệ thống Đài Truyền thanh từ huyện đến cơ sở hoạt động đảm bảo hiệu quả. Đội ngũ cán bộ văn hóa xã được tạo điều kiện tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác trong tình hình mới. Bên cạnh việc xây dựng môi trường văn hóa, việc xây dựng các thiết chế văn hóa và hoạt động văn hóa, thể thao cơ sở ngày càng phát huy hiệu quả, với phương châm nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ, đến nay, trên địa bàn huyện đã có nhiều thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư, xây dựng[2].

2.3. Về xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Xây dựng văn hóa trong tổ chức Đảng, trong các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể, đây được coi là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa trong mỗi gia đình, trong cơ quan, đơn vị, trường học, các thôn, bản, khu phố, khối phố,.... Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, học tập chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Các thiết chế văn hóa từng bước được đầu tư, phục vụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đẩy mạnh các phong trào thi đua xây dựng thôn, bản, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị văn hóa, tạo môi trường xã hội lành mạnh.

2.4. Về nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động văn hóa

Huy động nguồn lực của toàn xã hội để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc. Công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc được quan tâm. Trên địa bàn huyện có 24 điểm, khu di tích, trong đó có 13 di tích được xếp hạng các cấp: Có 02 di tích được xếp hạng cấp quốc gia (di

[2] Toàn huyện có 10/20 xã có nhà văn hóa xã, 12 sân thể thao xã; 152/154 thôn, khu, khối phố có nhà văn hóa (đạt 98.7%) trong đó có 101/137 thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới (đạt 73.7%).

tích Hang Phia Điểm và di tích Nhà bia Thủy Môn Đình); 11 di tích được xếp hạng cấp tỉnh.[3]

Quan tâm, chú trọng và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hành, truyền dạy, phổ biến các loại hình di sản văn hóa phi vật thể, các làn điệu dân ca, dân vũ, các làn điệu hát sli, hát then, các hoạt động múa sư tử, các trò chơi dân gian trong cộng đồng dân cư..... được tổ chức tại các lễ hội truyền thống của địa phương, các câu lạc bộ, các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng, nhằm bảo lưu, trao truyền trong đời sống cộng đồng; khuyến khích đội ngũ nghệ nhân như: Bà Nông Thị Lìm, bà Hà Mai Ven, bà Hoàng Thị Phun, ông Nông Văn Hiện, ông Hoàng Văn Cải trao truyền kiến thức về các làn điệu hát then, sli, lượn, múa sư tử … cho thế hệ trẻ. Đến nay trên địa bàn huyện có 02 nghệ nhân nhân dân, 04 nghệ nhân ưu tú; 02 loại hình văn hóa phi vật thể quốc gia (*Múa sư tử mèo, Lễ hội chùa Bắc Nga*).

Tổ chức các lớp truyền dạy các loại hình văn hóa phi vật thể: hát sli, then, hát Pả Dung dân tộc Dao, múa Sư tử Mèo, bảo tồn nghề thêu, dệt thổ cẩm Nùng Phàn Slình (Nùng Cúm Cọt). Các hoạt động văn nghệ quần chúng phát triển và có sự lan tỏa sâu rộng đến các thôn bản. Đến nay trên địa bàn huyện có 16 CLB bảo tồn dân ca Sli, Then; 34 đội văn nghệ quần chúng.

Công tác tu bổ, trùng tu bảo quản di tích: Trùng tu, tôn tạo 04 di tích từ nguồn vốn chương trình mục tiêu phát triển văn hóa, ngân sách nhà nước và các nguồn lực xã hội hóa với tổng kinh phí **4.330.266.000** đồng[4]. Thực hiện rà soát và cắm các biển chỉ dẫn, giới thiệu nội dung di tích tại các di tích đã được công nhận di tích cấp tỉnh, cấp quốc gia. Cắm mốc giới 02 di tích (*Khu du kích Ba Sơn và Chùa Bắc Nga*).

Công tác quản lý và bảo vệ phát huy giá trị di tích trên địa bàn đã được cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở luôn quan tâm, chỉ đạo phát huy vai trò quản lý nhà nước trong công tác quản lý, điều hành của các di tích. Chỉ đạo thành lập và kiện toàn Ban quản lý di tích tại các xã, thị trấn, nhất là đối với các di tích có hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo như: Đền Mẫu, Đền Quan, Đền Cô, thị trấn Đồng Đăng và Chùa Bắc Nga, xã Gia Cát. Ban quản lý các di tích đã xây dựng Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện việc duy trì có nề nếp hoạt động tín ngưỡng tại điểm di tích, quản lý tài chính quỹ công đức các đền, chùa trên địa bàn theo Hướng dẫn số 622/HDLN-STC-SVHTT&DL, ngày 03/6/2014.

2.5. Về phát triển công nghiệp văn hoá đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hoá

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp các ngành, doanh nghiệp và nhân dân về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội; huy động sự tham gia rộng rãi của các phương

---

[3] Năm 2014 Nhà Bia Thủy Môn Đình, thị trấn đồng Đăng được công nhận Bảo vật quốc gia. Di tích Chùa Bắc Nga, xã Gia Cát được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Công bố là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia tại Quyết số 231/QĐ-BVHTTDL ngày 14/02/2023.

[4] Di tích nhà bia Thủy Môn Đình, thị trấn Đồng Đăng; di tích Đình Háng Pài xã Thụy Hùng; di tích Chùa Bắc Nga, xã Gia Cát; di tích Hang phia điểm xã Yên Trạch (Riêng Hang Phia Điểm, xã Yên Trạch do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đầu tư tu sửa).

tiện thông tin đại chúng tích cực tuyên truyền, phổ biến nội dung phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

Bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo cảu Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước trong công tác chỉ đạo, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch. Xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu của người dân. Hệ thống giao thông tiếp tục được đầu tư tạo điều kiện để phát triển các tuor, tuyến du lịch…

2.6.Về hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá văn hóa, tiềm năng phát triển về kinh tế du lịch của huyện qua các phương tiện thông tin đại chúng; Qua các dịp Lễ hội đặc biệt là Lễ hội Đồng Đăng, Lễ hội Bắc Nga, Lễ hội Háng Ngầu, Lễ hội Hải Yến...

Tổ chức các hoạt động hợp tác, giao lưu văn hóa, văn nghệ giữa huyện Cao Lộc và huyện tiếp giáp của nước bạn Trung Quốc được quan tâm tổ chức triển khai thực hiện.

3. Kết quả thực hiện 4 nhóm giải pháp nêu trong Nghị quyết

3.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa

- UBND huyện, UBND các xã, thị trấn luôn chú trọng việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ chính quyền đến quần chúng nhân dân về vị trí vai trò của văn hóa, việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ mới; những năm qua công tác Văn hóa luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, hàng năm, tiến hành sơ kết, tổng kết các hoạt động văn hóa gắn với các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

- Ưu tiên nhiều nguồn lực cho việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế với việc phát huy bản sắc văn hóa vốn có trên địa bàn huyện như: việc tổ chức ngày hội Hồng không hạt Bảo Lâm gắn với tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá các hoạt động văn hóa, tổ chức các hoạt động trong chuối sự kiện; tổ chức các lễ hội trên địa bàn huyện đồng thời tổ chức các gian hàng trưng bày, bày bán các sản phẩm Ocop, sản vật địa phương, các bộ trang phục truyền thống của các dân tộc trên địa bàn huyện…

3.2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

- Công tác quản lý nhà nước về văn hóa luôn được chú trọng, triển khai toàn diện và hiệu quả nhằm đảm bảo mọi hoạt động văn hóa phát triển phù hợp với định hướng của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa; đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa từ huyện đến cơ sở luôn được quan tâm đào tạo nhằm nâng cao trình độ qua đó đáp ứng được nhu cầu thực hiện

nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa được tiến hành thường xuyên[5].

- Công tác đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, báo chí, xuất bản, đặc biệt trên mạng Internet luôn được chú trọng quan tâm; Thông qua việc tổ chức và tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn huyện. Kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn những trường hợp lợi dụng các hoạt động văn hóa để truyền bá các quan điểm sai trái, phát tái tài liệu tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước.

3.3. Về xây dựng đội ngũ làm công tác văn hóa

Hiện tại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác văn hóa trên địa bàn huyện có 51 người gồm: Công chức Phòng Văn hóa và Thông huyện 04 người; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông 25 người và 22 công chức xã, thị trấn phụ trách mảng văn hóa và thông tin của 22 xã, thị trấn. Trong đó: 02/51 công chức có trình độ đào tạo Cao học; 42/51 công chức có trình độ Đại học, 4/51 công chức ngành có trình độ Cao đẳng, 4 công chức có trình độ Trung cấp. Về Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị 3/51 đạt 5,9%; Trung cấp Lý luận chính trị 11/51 đạt 19,6%; Sơ cấp 18/51 đạt 35,3%.

UBND huyện thường xuyên quan tâm cử công chức, viên chức hoạt động trong ngành văn hóa tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức từ huyện đến cơ sở nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và hiệu quả quản lý nhà nước. Hằng năm 100% công chức ngành tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do các cấp tổ chức. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn hướng dẫn về chuyên môn cho Ban quản lý các di tích, các câu lạc bộ văn hóa, thể thao, các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn.

3.4. Về tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa

- Các thiết chế văn hóa cơ sở, các phương tiện, trang thiết bị hoạt động văn hóa được quan tâm đầu tư, hỗ trợ từ nguồn kinh phí Trung ương, của tỉnh và của huyện, sự đóng góp của các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện[6].

- Từ năm 2014 đến nay, công tác quy hoạch quỹ đất và xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn huyện được quan tâm triển khai góp phần đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện. Đối với cấp huyện đã đầu tư kinh phí mở rộng khuôn viên của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, phát triển khuôn viên 3-2 và lắp đặt các dụng cụ thể dục, thể thao đơn giản trong

---

[5] Trong giai đoạn từ 2014 đến 2024 đã tiến hành kiểm tra được 211 lượt cơ sở, các dịch vụ văn hóa, thông tin và xử lý 22 vụ vi phạm, phạt số tiền 77 triệu đồng (bao gồm huyện xử phạt và thanh tra sở VHTT&DL, thanh tra sở TT&TT xử phạt).

[6] Có 10 xã có Nhà văn hóa xã (tăng 10 nhà so với năm 2014); 12 xã, thị trấn có sân thể thao xã (tăng 7 sân so với năm 2014); 98.7% thôn, khu, khối phố có nhà văn hóa (tăng 8.9% so với năm 2014).

khuôn viên Trung Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, khuôn viên 3-2 nhằm phục vụ nhu cầu thể dục, thể thao cho người dân trên địa bàn huyện. Đối với cấp xã, thị trấn, những năm gần đây, ngoài việc tập trung xây dựng nhà văn hóa thôn, UBND huyện đẩy mạnh chỉ đạo các xã, thị trấn tìm quỹ đất xây dựng sân thể thao thôn và lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao tại khuôn viên nhà văn hóa thôn, sân thể thao thôn. Việc xây dựng và mua sắm các trang thiết bị thể dục thể thao được thực hiện với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm" thông qua việc Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí đầu tư, nhân dân góp công, góp sức và đóng góp kinh phí, xã hội hóa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn.

IV. HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, yếu kém

- Một số nơi cấp uỷ đảng, chính quyền chưa thật sự chú trọng, quan tâm tới công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết. Còn có tư tưởng coi trọng phát triển kinh tế hơn văn hóa.

- Công tác sưu tầm, bảo tồn các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể đã được triển khai thực hiện nhưng có nơi chưa đạt hiệu quả cao; Các sân chơi, bãi tập trên toàn huyện còn thiếu do nguồn lực hạn chế, không có quỹ đất...

- Ngân sách đầu tư cho sự nghiệp văn hoá hằng năm còn ít, chưa đảm bảo để thực hiện công tác tuyên truyền cũng như tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, hưởng thụ văn hoá tinh thần ngày càng cao của người dân.

- Việc giáo dục, giữ gìn và phát huy những giá trị và chuẩn mực đạo đức truyền thống đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, tình trạng xuống cấp về đạo đức xã hội, những thuần phong mỹ tục tốt đẹp của dân tộc bị bào mòn, lãng quên; tình trạng bạo lực học đường, vi phạm pháp luật an toàn giao thông, văng tục, chửi bậy… vẫn còn diễn ra ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục, văn hóa.

- Phong trào xây dựng thôn, bản, tổ dân phố văn hoá, gia đình văn hoá, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá tuy đạt được một số kết quả, song vẫn còn một số địa phương, đơn vị chưa quan tâm đúng mức; một số nơi còn mang tính hình thức, chưa tạo được mô hình các điểm sáng văn hoá, chưa nhân ra diện rộng.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

- Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hoá vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu về phát triển văn hoá trong tình hình mới.

Một số chính quyền địa phương chưa chú trọng đến vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội. Nhận thức của một số chính quyền, cán bộ, đảng viên về văn hóa tách rời với con người. Chưa đặt văn hóa trong tổng thể mối liên hệ với chính trị, tư tưởng, kinh tế, xã hội; chưa xác định được trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, xem văn hóa chỉ là một hoạt động của ngành văn hóa.

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa còn mặt hạn chế, chưa có cơ chế và chính sách cụ thể phát huy các nguồn lực xã hội hóa, nguồn lực của Nhân dân một

cách hiệu quả. Năng lực nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực văn hóa còn hạn chế.

Sự phát triển mạnh mẽ của thông tin, truyền thông, mạng xã hội và sự xâm nhập nhiều loại thông tin xấu khó kiểm soát, thiếu chọn lọc ảnh hưởng tiêu cực đến ý thức, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận người dân, đặc biệt là thanh thiếu niên.

Đời sống của một bộ phận Nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp.

Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hoá còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu về phát triển văn hoá trong tình hình mới. Công tác xã hội hoá trong lĩnh vực văn hoá đã được thực hiện nhưng hiệu quả đạt chưa cao.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đáng giá chung

- Xác định đúng vai trò, vị trí và tầm quan trọng của văn hóa, trong những năm qua cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết trên lĩnh vực văn hóa một cách nghiêm túc, kịp thời và đạt hiệu quả. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được đầu tư và phát triển; các nét đẹp văn hóa truyền thống được quan tâm giữ gìn. Phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, tích cực lao động sản xuất để thoát nghèo, các phong tục tập quán lạc hậu từng bước được xóa bỏ, thay vào đó là thực hiện lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh. Môi trường văn hóa được cải thiện, thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Để xây dựng và phát triển con người một cách toàn diện, các cấp ủy đã chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung theo Nghị quyết; thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa có bước trưởng thành. Các hoạt động văn nghệ quần chúng ở cơ sở diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trên địa bàn huyện luôn được quan tâm.

2. Bài học kinh nghiệm

Qua việc triển khai thực hiện nội dung xây dựng và phát triển nền văn hoá trên địa bàn huyện theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW, những mặt đạt được, những mặt hạn chế và nguyên nhân đã nêu trên, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW phải có sự tăng cường lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp đồng bộ giữa chính quyền với địa phương.

- Cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa phải chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình cho phù hợp với thực tế địa phương. Nội dung phát triển văn hóa phải bám sát với nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa phải được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về tư tưởng, chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, nắm chắc các nội dung, nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa.

- Phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nhiệt tình hưởng ứng tham gia xây dựng và phát triển văn hóa của huyện.

- Trong xây dựng và phát triển văn hóa cần phải coi trọng nội dung phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo; xây dựng đời sống văn hoá đi đôi với việc ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự xã hội và phòng chống các tệ nạn xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn thực hiện các nội dung xây dựng và phát triển văn hóa ở cơ sở. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Biểu dương khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích trong quá trình triển khai thực hiện, nhằm khích lệ mọi người nhiệt tình tham gia, nâng cao hiệu quả, chất lượng xây dựng nền văn hóa của địa phương.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Thời gian tới với xu thế hội nhập và phát triển mạnh mẽ của kinh tế thị trường, ảnh hưởng của khoa học, công nghệ, công nghệ số, mạng xã hội... sẽ có tác động đến việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Nền văn hoá sẽ có cơ hội tiếp thu những tinh hoa văn hoá của nhân loại, từng bước hình thành các mối quan hệ giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa. Đồng thời tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa tiến bộ, làm phong phú thêm văn hóa dân tộc. Mỗi cá nhân sẽ có cơ hội để học tập, nâng cao trình độ, trau dồi kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm bởi sự phát triển của nền tảng số và mạng xã hội. Tuy nhiên, không ít thách thức đặt ra bởi sự giao thoa văn hoá giữa truyền thống và hiện đại, sự phát triển của khoa học hiện nay, một số yếu tố văn hoá truyền thống không còn được giữ gìn, văn hoá ngoại lai dễ xâm nhập, sự khó chọn lọc thông tin trên các trang mạng xã hội và công nghệ số ảnh hưởng đến các tầng lớp Nhân dân.

II. MỤC TIÊU

- Mục tiêu chung: Xây dựng văn hóa, con người Cao Lộc phát triển toàn diện, thấm nhuần tinh thần dân tộc, truyền thống cách mạng, nhân văn, dân chủ, khoa học và hướng đến chân - thiện - mỹ. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh và nguồn lực nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững đất nước.

- Một số mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

+ 89% số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá trở lên; 90% thôn, phố đạt danh hiệu Khu dân cư văn hoá; trên 98% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá; 100% thôn, khu phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước và được phê duyệt.

+ 82% thôn có Nhà văn hoá đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới; 45.5% thôn, khu, khối có sân thể thao thôn đạt 200m^2 trở lên; 80% trở lên xã có nhà văn hoá xã và sân chơi, bãi tập thể thao.

+ Trên 40% dân số toàn huyện tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; trên 35% hộ gia đình tập luyện thể dục thể thao.

+ Các di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng được quan tâm đầu tư, nâng cấp và phát huy hiệu quả; các loại hình dân ca, dân vũ các dân tộc trên địa bàn được sưu tầm, tổ chức truyền dạy cho Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền từ huyện đến cơ sở, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về việc tiếp thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình số 116-CTr/TU ngày 17/9/2014 của BCH Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 (Khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước".

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế hiện nay; cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa, ban hành các văn bản phù hợp với điều kiện và thực tiễn của địa phương. Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên lĩnh vực văn hóa.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa và phát triển con người.

5. Tăng cường hiệu quả hoạt động, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" cấp huyện đến cơ sở, trong công tác chỉ đạo thực hiện phát triển văn hóa.

6. Quan tâm đầu tư các thiết chế văn hóa cho nhân dân, duy trì, nhân rộng hoạt động của các CLB văn hóa, thể dục thể thao; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thiết thực, thu hút đông đảo người dân tham gia.

7. Tiếp tục đẩy mạnh việc *"Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh",* gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) *về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ*.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển văn hoá, con người Việt Nam, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của đất nước, Uỷ ban nhân dân huyện đề xuất, kiến nghị như sau:

- Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở.

- Tiếp tục quan tâm xem xét trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí để huyện tu bổ, tôn tạo di tích và đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn chỉnh cơ sở vật chất của các thiết chế như: thư viện huyện; sân vận động huyện; nhà văn hóa, sân thể thao xã, thôn.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" trên địa bàn huyện Cao Lộc./.

Nơi nhận:
- Sở VHTT&DL tỉnh;
- Ban Tuyên giáo HU;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CPVP;
- Lưu: VT, VHTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thịnh